TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KBANG-TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **37**/2018/QĐST-HNGĐ	*Kbang, ngày 15 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 81/2018/ TLST-HNGĐ ngày 31/05/2018, giữa:

-*Nguyên đơn:* Bà **Đặng Thị L,** sinh năm 1964;

-*Bị đơn:* Ông **Vương Đình C**, sinh năm 1962;

Cùng địa chỉ: TDP 11, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào các Điều 51, 55 và 57 của Luật HN&GĐ năm 2014;
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/6/2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/6/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đặng Thị L và ông Vương Đình C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về con chung:*** Bà Đặng Thị L và ông Vương Đình C có 03 con chung tên Vương Ngọc A, sinh ngay 10/02/1986; Vương Tiến D, sinh ngày 20/10/1987 và Vương Ngọc H, sinh ngày 12/6/1998. Do các con chung đã đủ tuổi trưởng thành, có khả năng lao động nên hai đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

-***Về tài sản chung và nợ chung:*** Hai đương sự không có tài sản chung và nợ chung nên cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết.Vì vậy, Tòa án không xem xét.

- ***Về án phí:*** Các đương sự thỏa thuận bà Đặng Thị L chịu toàn bộ án phí LH-ST là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà L đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0006485 ngày 31/05/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai; bà L được hoàn trả lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí LH-ST đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm ./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh G;
-VKS huyện K;
-Các đương sự;
-UBND cấp xã, thị trấn (nơi ĐKKH);
-THA huyện K
-Lưu HSVA,VTTA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Phương